Thứ Hai, Ngày 6 Tháng 5 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Duy trì nhịp tăng trưởng

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Hai, thị trường có nhịp tăng tích cực và khởi sắc khi sắc xanh lan tỏa ở hầu hết các nhóm ngành. Thanh khoản thị trường cải thiện nhưng vẫn duy trì dưới mức trung bình 20 phiên.

▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 20.55 điểm (+1.68%), đạt 1,241.58 điểm; HNX-Index tăng 4.07 điểm (+1.78%), đạt 232.29 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 20.9 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 864.6 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại mua ròng 242.1 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở MWG, VIX, GVR.

▶ GVR (+6.12%), BID (+2.64%), CTG (+2.47%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, DHG (-3.96%), HDB (-0.61%), GMD (-1.52%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Vật liệu xây dựng, bán lẻ, và hóa chất là ba nhóm ngành góp phần lớn nhất giúp duy trì đà tăng của thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: HPG, MWG, GVR.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index đóng cửa tăng mạnh về điểm số và đóng cửa trên EMA50. Thị trường có sự lan tỏa giữa các nhóm ngành, tuy nhiên thanh khoản vẫn thấp hơn trung bình 20 phiên. Nhìn chung, xu hướng vẫn là tăng trong dài hạn. Đường MACD cắt lên đường tín hiệu cho thấy VN-Index đã thoát khỏi xu hướng giảm. Trong kịch bản tích cực, VN-Index sẽ tích lũy đi lên để hình thành xu hướng tăng mới. Nhà đầu tư chú ý có thể xảy ra rung lắc khi thị trường tiến tới vùng 1250 – 1260.

Chiến lược: Nhà đầu tư tham gia giải ngân trở lại khi thị trường tích lũy chặt trong thời gian tới với tỉ lệ 30% cổ phiếu/70% tiền mặt.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,242	1.7	-1.1	19.3	15.1	1.7	4,977,497
VN30 Index	1,275	1.5	1.3	22.7	12.1	1.6	3,499,254
VN Midcap	1,859	2.0	-1.5	39.5	16.5	1.6	927,016
VN Smallcap	1,426	2.4	-3.9	19.5	26.9	1.0	233,744
HNX Index	232	1.8	-3.1	11.8	16.2	1.2	291,673
UpCom	91	1.0	0.0	16.9	13.4	1.8	1,305,814

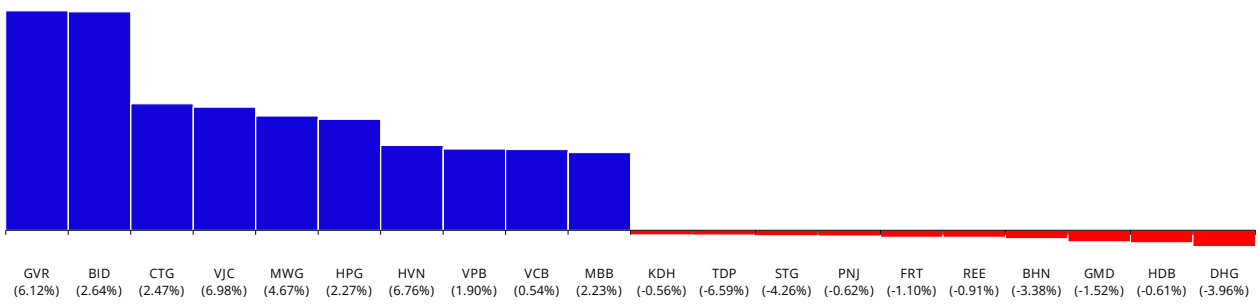
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	3.4	10.6	34.0	1.6	253.7	3.8	124,700
Bảo hiểm	1.8	-2.0	4.0	-7.6	13.8	1.4	42,367
Bất động sản	1.2	-6.6	-1.2	-3.4	14.3	1.3	729,990
CNTT	1.5	10.7	29.5	80.9	25.8	5.0	177,740
Dầu khí	2.1	-2.8	42.7	7.0	22.5	2.5	63,641
Dịch vụ tài chính	4.3	-4.8	9.4	69.5	22.2	1.8	198,254
Tiện ích	0.9	-5.4	-0.9	-2.2	15.3	1.9	296,969
Du lịch và Giải trí	6.3	14.6	21.3	28.6	n.a	31.3	117,242
Hàng & DV CN	0.4	-0.5	10.1	32.2	15.3	1.8	143,755
Hàng CN & Gia dụng	0.1	-2.0	13.3	21.1	15.7	1.9	59,155
Hóa chất	4.4	-1.0	31.2	78.3	25.1	2.1	233,575
Ngân hàng	1.3	0.2	15.5	28.8	10.0	1.6	2,032,082
Ô tô và phụ tùng	2.2	-0.2	9.1	21.0	19.2	1.3	15,945
Tài nguyên Cơ bản	2.2	-1.5	3.0	33.8	37.6	1.5	221,205
Th.phẩm & Đồ uống	1.0	-1.1	-0.3	-5.1	25.3	2.7	430,879
Truyền thông	0.9	-6.0	-22.9	38.3	27.5	0.9	1,650
Xây dựng và Vật liệu	1.6	-4.8	2.4	27.6	26.6	1.5	128,588
Y tế	-1.3	-2.8	4.3	2.4	14.3	2.0	36,141

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	105	0.0	-0.5	0.7	0.8	3.7	3.8
USD/JPY	154	0.5	-1.7	1.3	3.9	9.0	13.8
USD/CNY	7	-0.4	-0.2	-0.3	0.3	1.6	4.3
KRW/USD	1,363	-0.9	-0.9	1.0	2.4	5.8	1.9
EUR/USD	1	-0.1	-0.5	0.8	-0.2	2.5	2.1
USD/VND	25,386	-0.1	0.2	1.6	4.2	4.6	8.3
Dầu Thô	79	0.9	-4.6	-9.3	7.6	10.0	10.5
Xăng	237	-7.2	-13.8	-15.0	6.9	12.8	-0.3
Khí đốt	2	0.0	5.5	19.9	6.6	-14.8	0.2
Than	145	-1.8	11.9	12.0	24.3	-0.9	-19.6
Vàng	2,320	0.8	-0.7	-0.8	13.9	12.5	14.8
Thép cuộn	3,836	0.5	0.5	2.5	-5.0	-5.9	-2.5

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

[Analyst]
Trang Vo
☎ (84-28) 6299 - 7751
✉ trang.vo@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1) FTS – Chứng khoán: Chứng khoán FPT sẽ chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức năm 2023 và phát hành cổ phiếu để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu vào ngày 16/5 tới đây.

2) DGC – Hóa chất: Hóa chất Đức Giang vừa công bố kế hoạch kinh doanh cho Q2/2024, với mục tiêu tổng doanh thu hợp nhất đạt 2,405.8 tỷ đồng và LNST đạt 700 tỷ đồng (-20.6% YoY).

3) VHC – Thủy sản: Ngày 3/5, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM (HOSE) có công văn gửi Công ty cổ phần Vĩnh Hoàn nhắc nhở chậm nộp Báo cáo tài chính quý I/2024.

4) PHN – Công nghiệp: CTCP Pin Hà Nội cho biết, ngày 23/5 tới sẽ chốt danh sách cổ đông chi trả cổ tức bằng tiền mặt với tỷ lệ 50%, tương ứng cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ được nhận 5,000 đồng.

5) SRF – Công nghiệp: CTCP Searefico có báo cáo gửi Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM giải trình về KQKD Q1/2024 với lợi nhuận sụt giảm mạnh so với cùng kỳ năm ngoái.

6) MBB – Ngân hàng: Vừa họp xong ĐHCĐ thường niên 2024 không lâu, ngân hàng MB sẽ họp tiếp ĐHCĐ bất thường vào giữa tháng 6 để bầu lại thành viên HĐQT và Ban kiểm soát.

7) SGP – Logistics: Nhờ có doanh thu hoạt động tài chính cùng ghi nhận lãi từ công ty liên kết mà Cảng Sài Gòn báo lãi tới 49.6 tỷ đồng trong Quý 1/2024, tăng 108% YoY.

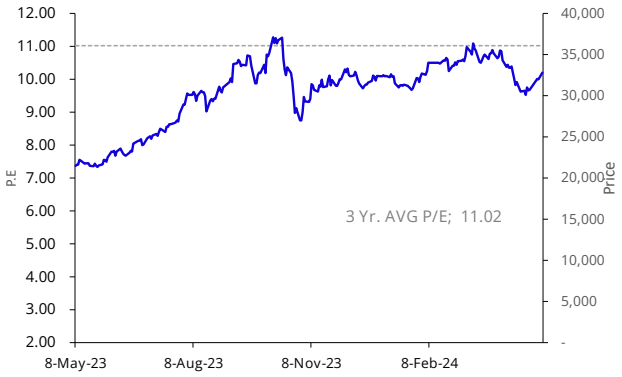
8) CRE – Bất động sản: Ngày 3/4, Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM thông báo đưa cổ phiếu CRE vào diện cảnh báo từ 10/4/2024 do tổ chức kiểm toán có ý kiến ngoại trừ đối với báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 của tổ chức niêm yết.

9) ITA – Bất động sản: Theo đề nghị của Cục Thuế TP.HCM, Cục Hải quan TP.HCM vừa ban hành quyết định cưỡng chế dừng làm thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của CTCP Đầu tư Công nghiệp Tân Tạo.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Phân bón Dầu khí Cà Mau – DCM

DCM – Hóa chất: Tháng 3/2024, Đạm Cà Mau ghi nhận xuất khẩu 114.840 tấn ure, điều này góp phần kéo tổng lượng xuất khẩu ure quý 1/2024 của doanh nghiệp đạt 131,660 tấn, tương ứng hoàn thành 51% kế hoạch năm.



Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	5/5/2024	5/6/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Dịch vụ tài chính	144.1	1,436	2,727	1,117	
2	Tài nguyên Cơ bản	136.7	914	1,229	519	
3	Ô tô và phụ tùng	135.9	62	104	44	
4	Y tế	114.0	20	29	13	
5	Du lịch và Giải trí	112.4	254	298	140	
6	Thực phẩm và đồ uống	104.2	1,226	1,477	723	
7	Dầu khí	95.9	130	146	75	
8	Hóa chất	95.4	628	836	428	
9	Xây dựng và Vật liệu	85.9	565	711	382	
10	Truyền thông	85.7	2	4	2	
11	Ngân hàng	79.5	3,009	2,860	1,593	
12	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	75.0	169	210	120	
13	Bất động sản	73.6	2,740	2,920	1,682	
14	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	60.5	1,160	934	582	
15	Công nghệ Thông tin	51.3	462	422	279	
16	Bảo hiểm	45.5	27	26	18	
17	Hàng cá nhân & Gia dụng	44.8	315	207	143	

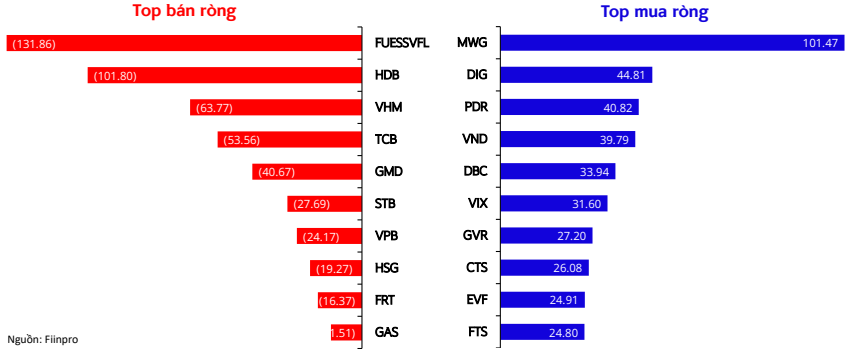
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	Xu hướng
HPG	Hòa Phát	Tài nguyên Cơ bản	29,300	2.3	1.7	4.8	70	790.6	
VIX	Chứng khoán VIX	Dịch vụ tài chính	17,600	4.8	2.0	2.9	96	498.1	
SSI	Chứng khoán SSI	Dịch vụ tài chính	35,650	2.9	0.0	8.7	44	597.3	
HCM	Chứng khoán HSC	Dịch vụ tài chính	27,650	4.5	0.0	16.4	120	307.4	
HAG	Hoàng Anh Gia Lai	Thực phẩm và đồ uống	13,000	4.4	5.7	-1.5	258	200.7	
CTS	Chứng khoán Vietinbank	Dịch vụ tài chính	37,300	6.9	3.6	31.8	211	161.0	
VND	Chứng khoán VNDIRECT	Dịch vụ tài chính	21,100	3.9	1.0	-5.2	54	267.0	
EVF	Tài chính Điện lực	Dịch vụ tài chính	14,200	6.8	2.2	-11.3	101	183.8	
VJC	Vietjet Air	Du lịch và Giải trí	113,400	7.0	9.6	5.0	92	192.0	
MBB	MBBank	Ngân hàng	22,900	2.2	1.6	22.8	32	369.0	
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Hóa chất	31,200	6.1	5.8	47.2	70	199.7	
FTS	Chứng khoán FPT	Dịch vụ tài chính	58,300	7.0	5.0	30.6	73	181.5	
DBC	Tập đoàn DABACO	Thực phẩm và đồ uống	28,850	3.4	3.0	5.3	37	279.3	
HAH	Vận tải và Xếp dỡ Hải An	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	42,500	6.0	4.2	13.0	124	129.4	
TCH	ĐT DV Tài chính Hoàng Huy	Bất động sản	17,350	6.8	11.6	31.4	35	262.1	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	% thay đổi			Thống kê giao dịch		
			Giá đóng cửa	%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	Xu hướng
BFC	Phân bón Bình Điền	Hóa chất	31,750.0	6.9	13.0	28.5	12.2	31.75	
NAF	Nafoods Group	Thực phẩm và đồ uống	18,750.0	6.8	9.6	21.8	8.2	18.75	
VTO	VITACO	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	11,700.0	6.8	7.8	23.2	8.1	11.70	
HAG	Hoàng Anh Gia Lai	Thực phẩm và đồ uống	13,000.0	4.4	5.7	-1.5	4.8	13.00	
ASM	Tập đoàn Sao Mai	Thực phẩm và đồ uống	11,250.0	2.3	-0.4	8.2	2.0	11.25	
GSP	Vận tải Sản phẩm Khí Quốc tế	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	12,200.0	1.7	0.0	2.5	1.7	12.20	
LGL	Long Giang Land	Bất động sản	3,170.0	6.7	0.6	-22.7	6.7	3.17	
TNA	XNK Thiên Nam	Tài nguyên Cơ bản	5,800.0	3.2	0.7	-1.4	0.3	5.80	
PTL	Victory Capital	Bất động sản	3,740.0	0.3	-1.3	-7.2	-0.4	3.74	
SAV	Savimex	Tài nguyên Cơ bản	14,650.0	-3.9	-5.2	-0.3	-3.2	14.65	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
5/6/2024	1,661.2	1,419.1	242.1
5/3/2024	1,863.8	1,309.8	554.0
5/2/2024	1,683.2	2,550.4	-867.2
4/26/2024	2,225.7	2,115.6	110.1
4/25/2024	2,211.4	2,673.1	-461.7
4/24/2024	2,497.4	2,740.1	-242.7
4/23/2024	1,744.1	2,038.5	-294.4
4/22/2024	1,989.9	2,229.5	-239.6
4/19/2024	3,013.8	2,333.5	680.3
4/17/2024	1,673.0	2,665.9	-992.9
4/16/2024	2,907.0	2,843.7	63.3
4/15/2024	1,875.2	3,145.1	-1,269.9
4/12/2024	7,127.2	7,855.8	-728.5
4/11/2024	1,697.9	1,646.9	51.0
4/10/2024	1,659.8	2,267.3	-607.5
4/9/2024	1,807.1	1,533.6	273.4

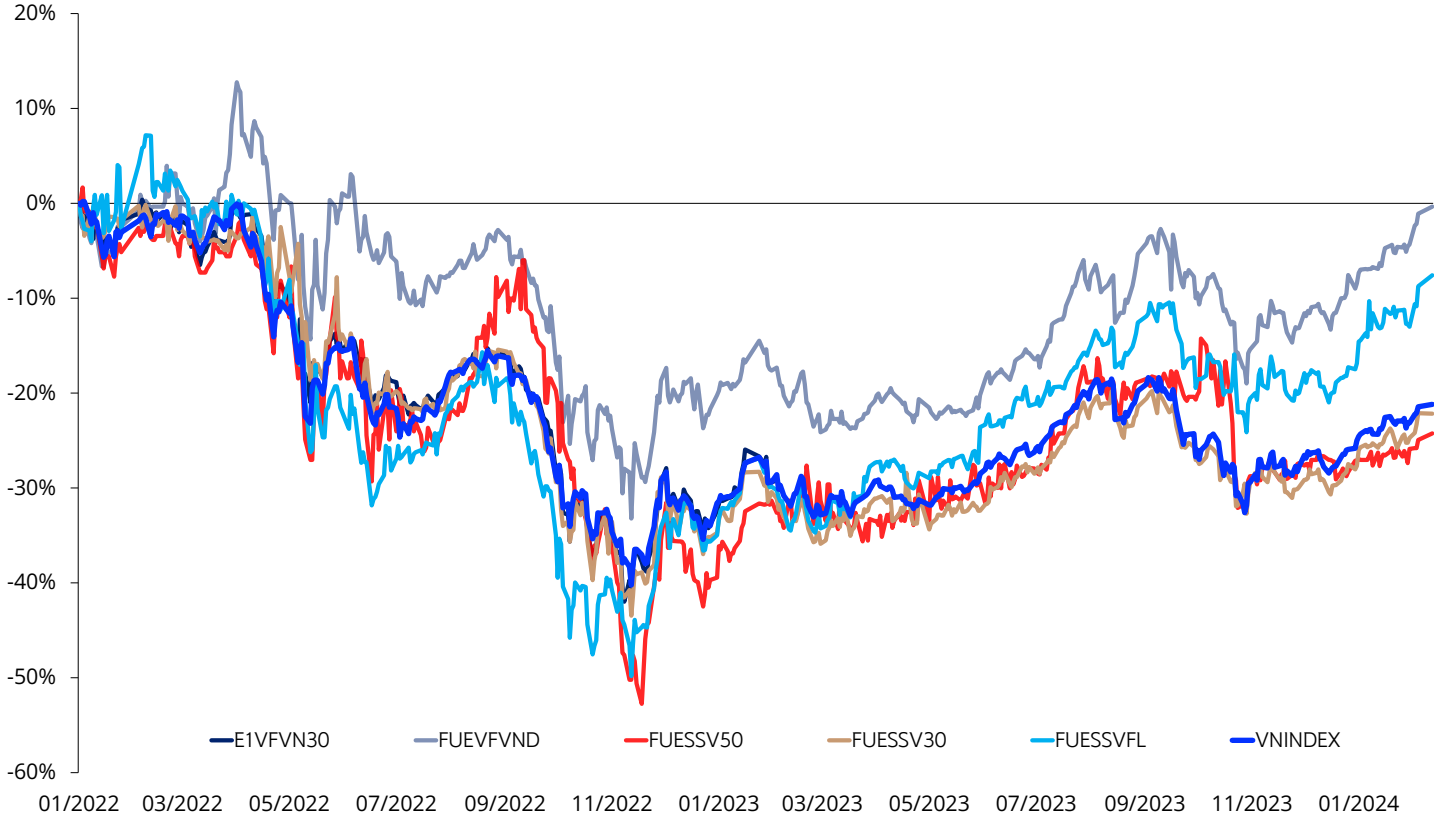
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	21,940	1.7%	0.6%	12.9%	216,200	4.7	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	18,700	0.3%	-0.8%	12.0%	37,600	0.7	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	20,370	2.1%	-0.6%	10.4%	61,100	1.2	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	31,240	0.8%	3.6%	18.2%	543,200	16.9	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	16,920	1.6%	0.0%	10.4%	155,100	2.6	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	15,570	1.4%	0.3%	11.5%	13,500	0.2	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	15,070	1.3%	0.9%	11.7%	24,400	0.4	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	7,570	5.3%	-0.4%	-10.1%	2,000	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,400	2.3%	1.1%	12.0%	20,900	0.2	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	11,520	1.7%	-2.4%	5.7%	18,500	0.2	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	11,890	1.9%	-1.0%	12.2%	300	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	13,260	1.2%	3.9%	21.3%	2,900	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,000	-2.3%	-1.3%	-6.5%	6,300	0.1	

Tỷ suất lợi nhuận của các ETF và VNINDEX



Thống kê chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	291.4	-0.7	-40.2	21.9	18.6	1.0	1.72	1.7	12.0	62.5
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	FUESSV50	4.7	-1.0	-1.1	12.8	37.2	1.0	1.67	1.6	11.8	49.4
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	55.5	-22.9	-32.1	27.3	23.5	0.9	1.89	1.3	8.7	82.6
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	549.0	-78.8	-204.5	40.1	21.3	0.9	1.94	2.0	12.9	83.8
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.0	0.0	0.0	27.6	19.9	0.8	1.60	1.6	12.0	44.3
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	5.7	0.1	0.1	22.0	23.8	0.9	1.75	1.6	11.4	62.7
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-0.1	-0.1	22.6	19.9	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.8	0.0	0.0	4.1	32.4	0.9	n.a	n.a	n.a	n.a
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	32.3	7.0	6.7	23.0	24.3	0.9	1.75	1.6	11.4	63.0
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	10.5	0.0	0.5	38.5	28.1	1.1	1.36	1.7	16.9	43.2
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.9	0.0	0.0	30.8	22.4	1.0	1.84	1.3	8.5	70.1
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	0.0	0.4	43.0	20.3	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPT Fund	5/25/2023	VNX50	n.a	0.0	0.0	n.a	50.5	0.1	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL
Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

SHANGHAI
Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

NEW YORK
Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HO CHI MINH
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
22nd Floor, Centec Tower, 72-74 Nguyen Thi Minh Khai Street,
District 3, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HONG KONG
Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

HA NOI
Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward,
Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000

INDONESIA
PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities